

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn Tiến
Thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003, năm 2013 và năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 2323/BC-TTTH ngày 12/9/2024 về kết quả xác minh khiếu nại của ông Lê Văn Tiến ở thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Thực hiện dự án Di dân, sắp xếp dân cư, tái định cư một số hộ dân thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn; UBND thị xã Nghi Sơn thu hồi 278,6m² của gia đình ông Lê Văn Tiến đang sử dụng nhưng gia đình ông chỉ được bồi thường là loại đất nông nghiệp (LUC). Ông Lê Văn Tiến không đồng ý, yêu cầu được bồi thường diện tích 160m² là đất ở và 118,6m² là đất vườn cùng thửa đất ở.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ NGHI SƠN

Khiếu nại của ông Lê Văn Tiến đã được Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn giải quyết tại Quyết định số 4217/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 với nội dung: Ông Tiến khiếu nại không có cơ sở. Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, ông Lê Văn Tiến có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Kết quả làm việc với ông Lê Văn Tiến

Ông Lê Văn Tiến trình bày:

- Nguồn gốc đất của gia đình do ông nội sử dụng từ năm 1963, sau đó cho tặng lại cho ông Lê Văn Khuyến (là bố đẻ ông Tiến) tiếp tục sử dụng. Đến năm 2009, hộ ông Lê Văn Tiến được ông Lê Văn Khuyến cho tặng cho quyền sử dụng đất. Theo thỏa thuận của gia đình, ông Khuyến cho tặng cho ông Tiến diện tích 160m² đất ở (gia đình tự phân chia theo hạn mức 2000m² đất ở) (không có hồ sơ tặng cho quyền sử dụng đất). Sau khi nhận tặng cho quyền sử dụng đất, ông Tiến xây dựng nhà ở và ở ổn định, liên tục năm 2009 đến nay.

- Gia đình ông Lê Văn Tiến chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo các Quyết định của UBND thị xã Nghi Sơn.

Về hồ sơ cung cấp: ông Lê Văn Tiến cung cấp 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 01/6/1994 cho ông Lê Văn Khuyến (là bố đẻ ông Tiến).

2. Việc thu hồi, bồi thường và giải phóng mặt bằng

- Thực hiện dự án Di dân, sắp xếp dân cư, tái định cư một số hộ dân thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, ngày 11/7/2023, UBND thị xã Nghi Sơn ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Lê Văn Tiến đang sử dụng tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn để thực hiện dự án, cụ thể: Thu hồi diện tích 278,6 m² thuộc toàn bộ thửa đất số 43, tờ bản đồ số 01, loại đất LUC.

- Cùng ngày 11/7/2023, UBND thị xã Nghi Sơn ban hành Quyết định số 4204/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án và dự toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện Di dân, sắp xếp dân cư, tái định cư một số hộ dân thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (đợt 4), trong đó: Hộ ông Lê Văn Tiến được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 15.323.000 đồng, gồm bồi thường về đất là 15.323.000 đồng, hỗ trợ về đất là 0 đồng.

3. Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ

- Theo bản đồ địa chính 299 xã Tân Trường, đo vẽ năm 1986, thể hiện: Diện tích đất hộ ông Lê Văn Tiến khiếu nại thuộc một phần thửa số 348, tờ bản đồ số 5, diện tích 36.700 m² (đo bao), loại đất T (đất thổ cư); UBND xã Tân Trường không còn lưu giữ sổ mục kê.

- Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998, thể hiện: Diện tích đất hộ ông Lê Văn Tiến khiếu nại thuộc tờ bản đồ số 9, một phần thửa đất số 29, diện tích 1.046m², loại đất 2L; sổ mục kê ghi chủ sử dụng Lê Văn Khuyến (là bố đẻ ông Tiến).

- Bản đồ hiện trạng năm 2011, thể hiện: Diện tích đất hộ ông Lê Văn Tiến khiếu nại thuộc tờ bản đồ số 106, một phần thửa đất số 24, diện tích 446,3 m², loại đất ONT; sổ mục kê ghi tên sử dụng Lê Văn Khuyến (là bố đẻ ông Tiến).

- Theo Mảnh Trích đo bản đồ số 05/TĐĐC-2022 phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án: Diện tích đất hộ ông Lê Văn Tiến khiếu nại thuộc thửa đất số 43, tờ bản đồ số 01, diện tích 278,6 m², loại đất ONT; sổ mục kê ghi chủ sử dụng ông Lê Văn Tiến.

- Kết quả xác minh tại UBND xã Tân Trường cho thấy: Phần diện tích đất 278,6 m² ông Lê Văn Tiến khiếu nại không cùng thửa đất với thửa đất ở đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 01/6/1994 cho ông Lê Văn Khuyến (do ông Tiến cung cấp). Diện tích đất hộ ông Lê Văn Tiến khiếu nại chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Khoản 1, 2, 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

4. Việc xác định nguồn gốc, thời điểm, mục đích sử dụng đất

Biên bản xác định về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình ông Lê Văn Tiến làm cơ sở cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án ngày 19/10/2022 và Báo cáo giải trình số 186/UBND ngày 06/7/2023 của UBND xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn thể hiện: Hộ ông Lê Văn Tiến sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ 01, thuộc thửa đất sản xuất nông nghiệp (LUC) do hộ ông Lê Văn Khuyến (là bố đẻ ông Tiến) khai hoang và sử dụng từ trước ngày 01/7/2004, đến khoảng năm 2014 thì tặng cho ông Lê Văn Tiến, hộ ông Tiến làm nhà ở và sinh sống ổn định từ năm 2014 đến nay. Tại thời điểm tặng cho các bên không lập hồ sơ pháp lý, đến nay các bên thống nhất toàn bộ diện tích thửa đất thuộc quyền sử dụng của hộ ông Lê Văn Tiến và cam kết không tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại về quyền sử dụng đất đối với thửa đất này. Sau khi đối chiếu hồ sơ địa chính qua các thời kỳ thì hội nghị thống nhất: Diện tích thu hồi 278,6 m² được xác định là đất chuyên trồng lúa nước (LUC).

5. Nhận xét

- Bản đồ địa chính xã Tân Trường năm 1998, thể hiện: Phần diện tích 278,6 m² ông Lê Văn Tiến đang khiếu nại là đất nông nghiệp (đất hai lúa). Kết quả xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất thể hiện: Thửa đất có nguồn gốc là đất sản xuất nông nghiệp (LUC) do hộ ông Lê Văn Khuyến (bố đẻ ông Tiến) khai hoang và sử dụng từ trước ngày 01/7/2004 đến khoảng năm 2014 thì tặng cho ông Tiến, hộ ông Tiến làm nhà ở và sinh sống ổn định từ năm 2014 đến nay.

- Quá trình sử dụng, gia đình ông Lê Văn Tiến tự chuyển đổi mục đích sử dụng đất xây dựng công trình trên đất; chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Việc xác định loại đất hộ ông Lê Văn Tiến đang khiếu nại được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 2, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về xác định loại đất: “*Trường hợp đang sử dụng đất không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 của Luật đất*

đại thì loại đất được xác định như sau: b) Trường hợp đang sử dụng, đất do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép thì căn cứ vào nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất để xác định loại đất... ”.

- Căn cứ quy định trên, phần diện tích 278,6 m² đất, ông Lê Văn Tiến đang khiếu nại được xác định là đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a, Khoản 5, Điều 20, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định vào mục đích thuộc nhóm đất nông nghiệp từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, nay được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận là đất không có tranh chấp thì được công nhận quyền sử dụng đất như sau: Trường hợp hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất đang sử dụng nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật Đất đai; diện tích đất nông nghiệp còn lại (nếu có) phải chuyển sang thuê đất của Nhà nước”.*

Khi Nhà nước thu hồi 278,6 m² đất, gia đình ông Lê Văn Tiến được bồi thường là đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; việc ông Lê Văn Tiến khiếu nại được thu hồi, bồi thường diện tích 160m² là đất ở và 118,6m² là đất vườn cùng thửa đất ở là không có cơ sở.

IV. KẾT LUẬN

Đối chiếu với các quy định của pháp luật nêu trên, căn cứ hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của hộ ông Lê Văn Tiến, xác định: Diện tích 278,6 m² đất ông Tiến đang khiếu nại là đất nông nghiệp. Khi Nhà nước thu hồi diện tích đất, gia đình ông Lê Văn Tiến được bồi thường là đất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 và điểm a, khoản 5, Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Vì vậy, ông Lê Văn Tiến khiếu nại đòi UBND thị xã Nghi Sơn thu hồi, bồi thường 160m² là đất ở và 118,6m² là đất vườn cùng thửa đất ở là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ông Lê Văn Tiến khiếu nại đòi Nhà nước thu hồi, bồi thường 160m² là đất ở và 118,6m² là đất vườn cùng thửa đất ở là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Lê Văn Tiến không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Chủ tịch UBND xã Tân Trường; ông Lê Văn Tiến và

các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
 - Văn phòng Chính phủ
 - Ban Tiếp công dân Trung ương
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- } (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang